TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

Số: 13 /KH-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội

Thực hiện Chương trình hành động số 2260/CTHĐ-TLĐ, ngày 12/11/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/T ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết 28-NQ/TW trong toàn hệ thống Công đoàn tỉnh, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các cấp công đoàn, đoàn viên công đoàn, người lao động và người sử dụng lao động.

2. Xác định toàn diện các nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể, khả thi, phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cấp công đoàn, tham gia với cơ quan chức năng thực hiện thắng mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết 28-NQ/TW.

3. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết phải đảm bảo đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp, hiệu quả, vì lợi ích trước mắt và lâu dài của người lao động.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Giai đoạn đến năm 2021:

Tham gia tuyên truyền, vận động phấn đấu đạt khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; khoảng 28% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

2. Giai đoạn đến năm 2025:

Tham gia tuyên truyền, vận động phấn đấu đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

3. Giai đoạn đến năm 2030:

Tham gia tuyên truyền, vận động phấn đấu đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tạo sự đồng thuận trong cải cách chính sách bảo hiểm xã hội:

- Các cấp công đoàn phối hợp chặt chẽ với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết 28-NQ/TW, tập trung vào những mục tiêu, định hướng, nội dung cải cách, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến toàn bộ đội ngũ cán bộ công đoàn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; lựa chọn những nội dung thiết thực về chính sách bảo hiểm xã hội và cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tính chất đặc thù của từng nhóm đối tượng, vùng miền, bảo đảm hiệu quả công tác tuyên truyền gắn với phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, thu hút sự tham gia tích cực của người lao động, đặc biệt là khu vực phi chính thức.

2. Chủ động tham gia, tích cực, có chất lượng việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và pháp luật khác có liên quan để thể chế hóa các nội dung cải cách chính sách bảo hiểm xã hội:

- Các cấp công đoàn phối hợp, tham gia với các cơ quan chức năng, chuyên môn đồng cấp rà soát, phát hiện và kiến nghị sửa đổi những tồn tại, vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật hiện hành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và pháp luật có liên quan (lao động, tiền lương, việc làm) làm cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp.

- Tham gia góp ý Dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) trong đó tập trung nghiên cứu, xây dựng: việc điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu theo lộ trình từ năm 2021 cho phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động cụ thể; sửa đổi các quy định về tiền lương để thuận lợi trong việc xác định căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của khu vực doanh nghiệp (ít nhất bằng khoảng 70% tổng tiền lương và các khoản thu nhập khác có tính chất lương của người lao động); sửa đổi quy định về quản lý lao động, quan hệ lao động trong bối cảnh tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để đạt mục tiêu mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội.

- Tham gia nghiên cứu, góp ý sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội theo hướng thiết kế hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng; giảm điều kiện thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tối thiểu để hưởng chế độ hưu trí; điều chỉnh cách tính lương hưu

theo nguyên tắc đóng- hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc sang các nhóm đối tượng khác; tăng quyền lợi nếu bảo lưu thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để hưởng chế độ hưu trí; sửa đổi các quy định về mức đóng, căn cứ đóng bảo hiểm xã hội để đạt mục tiêu mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội; hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, nhất là đối với các hành vi trốn đóng, nợ đóng, trục lợi bảo hiểm xã hội.

- Tham gia nghiên cứu, góp ý sửa đổi, bổ sung Luật Việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp, chính sách việc làm theo hướng chú trọng các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng thất nghiệp thông qua hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp duy trì việc làm, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động và doanh nghiệp duy trì việc làm, tăng cường sự liên kết, hỗ trợ giữa các chính sách bảo hiểm xã hội cũng như tính linh hoạt của các chính sách nhằm đạt được mục tiêu mở rộng diện bao phủ.

3. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, chuyên môn đồng cấp thực hiện Đề án giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội cho các địa phương (dự kiến bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2019). Gắn việc thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội với phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi tiền bảo hiểm xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh

- Giao Ban Tuyên giáo- Nữ công tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 2260/CTHĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

- Giao Ban Chính sách- Pháp luật tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các cấp Công đoàn, báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Đối với LĐLĐ các huyện, thành phố, CĐ ngành và tương đương, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

- Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 28-NQ/TW và kế hoạch của LĐLĐ tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 2260/CTHĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình với những nội dung, giải pháp phù hợp, thực tiễn.

Căn cứ kế hoạch này, các cấp công đoàn trong tỉnh cụ thể hóa thành nhiệm vụ công tác hàng năm của cấp mình và tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên báo cáo kết quả về Liên đoàn Lao động tỉnh *(qua Ban Chính sách- Pháp luật)* để theo dõi, chỉ đạo và tổng hợp báo cáo Tổng Liên đoàn./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Quang Tòa

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo TLĐ;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy; (bc)
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh; (ph/hợp)
- LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TG-NC.